

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2025/HSST

Ngày: 05/11/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HƯNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Khánh Thịnh

2. Bà Nguyễn Thị Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2025/QĐXXST - HS ngày 23 tháng 10 năm 2025 đối với:

Bị cáo NGUYỄN VĂN C, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Thôn H2, xã L, tỉnh Hưng Yên; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Trần Thị O; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 13/5/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 09/7/2015.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/7/2025 đến ngày 13/7/2025 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Hưng Yên.

“ Bị cáo có mặt tại phiên tòa ”.

*** Người chứng kiến:**

- Ông Đào Văn T, sinh năm 1971 *"Vắng mặt"*

- Ông Đào Văn H, sinh năm 1972 *"Vắng mặt"*

Đều có địa chỉ: Thôn B, xã T, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 10/7/2025, C đi bộ từ nhà ở thôn H 2, xã L, tỉnh Hưng Yên ra đường QL39 xã L để bắt xe ôm đi tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến QL39 C gặp 01 người nam giới lái xe ôm, C nói “anh chở em sang bên Hưng Yên”, người đó đồng ý. Khi đi đến đoạn ngã tư thuộc thôn B, xã H, tỉnh Hưng Yên thì C xuống xe, C trả cho người lái xe ôm 50.000 đồng, người lái xe ôm đi về, C không biết người lái xe ôm tên gì, ở đâu và cũng không biết biển số xe máy của người lái xe ôm. Sau đó C đi bộ thì gặp 01 nam thanh niên đang đứng ở mé đường cạnh 01 chiếc xe mô tô, nhìn giống người nghiện ma túy nên C hỏi người thanh niên có biết chỗ nào bán ma túy, loại Heroine không thì mua hộ C. Người thanh niên đó nói có biết chỗ bán ma túy và đồng ý đi mua hộ ma túy cho C. C đưa cho người thanh niên 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, người thanh niên cầm tiền và bảo C đứng chờ, rồi người thanh niên đó lái xe đi đâu C không biết. Khoảng 20 phút sau người thanh niên đó quay lại và đưa cho C 01 gói giấy màu trắng có in chữ và số. C mở ra xem bên trong có chứa chất dạng cục và bột màu trắng, C biết đó là ma túy, loại Heroine. C cất giấu gói ma túy vào trong túi quần phía trước bên trái C đang mặc rồi đi bộ về. Khi đến đoạn đường bê tông thì C dừng lại để bắt xe ôm đi về nhà thì bị Công an xã H cùng Công an tỉnh Hưng Yên phát hiện, bắt quả tang.

Ngày 10/7/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn C tại thôn H 2, xã L, tỉnh Hưng Yên, không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 578/KL- KTHS, ngày 13/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu MT, có khối lượng là: 0,354g (*Không phải ba năm bốn gam*) là ma túy, loại: Heroine (Heroin).

Ngày 10/7/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Nguyễn Văn C bằng hình thức xét nghiệm nước tiểu. Kết quả C dương tính với Heroine. Quá trình điều tra xác định bị cáo chưa tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế; không bị áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc; chưa bị xử lý hành chính bằng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên không đủ căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với C về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người xe ôm chở C và người mua hộ ma túy cho C, C khai không biết tên, tuổi, nhân thân lai lịch, C không nhớ biển số xe. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ thông tin để xác minh, làm rõ.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai người chứng kiến và các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ: Có khối lượng là: 0,354g Heroine, hoàn lại sau giám định 0,343g Heroine; 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám

định.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKSKV1 ngày 10/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

***Tại phiên tòa hôm nay:** Bị cáo khai nhận nội dung diễn biến sự việc như bản Cáo trạng nêu là đúng, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng tội, không oan sai. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 0,343g Heroine; mảnh giấy gói ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì. Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 xác định bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hưng Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến ông Đào Văn Trang, Đào Văn Hải (từ BL75 đến BL78) và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL20, 21); Biên bản niêm phong đồ vật (BL22); Kết luận giám định số 578/KL-KTHS ngày 13/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên (BL28). Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 10/7/2025, tại khu vực đường DH72 địa phận thôn B, xã H, tỉnh Hưng Yên, tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hưng Yên cùng Công an xã H, tỉnh Hưng Yên làm nhiệm vụ đã phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn C có hành vi tàng trữ tại túi quần phía trước bên trái C đang mặc 01 gói giấy màu trắng có in chữ và số, kích thước (2x3)cm, bên trong có chứa chất dạng cục và bột màu trắng là ma túy có trọng lượng 0,354g Heroine mục đích mua để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất biệt dược gây nghiện được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe, kinh tế là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, cần xét xử nghiêm minh và đưa ra mức hình phạt nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và có tính phòng ngừa chung.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt bị cáo 7 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ phần quyết định của bản án.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; có mẹ để được tặng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích và nhận định như trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích và biết tuân thủ pháp luật, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công ăn việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số 578/KL-KTHS ngày 13/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, là vật cấm lưu hành cho tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Các vấn đề khác: Đối với người xe ôm chở C và người mua hộ ma túy cho C, C khai không biết tên, tuổi, nhân thân lai lịch, C không nhớ biển số xe. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ thông tin để xác minh, làm rõ để lý là đúng pháp luật.

Ngày 10/7/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Nguyễn Văn C bằng hình thức xét nghiệm nước tiểu. Kết quả C dương tính với Heroine. Quá trình điều tra xác định bị cáo chưa tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế; không bị áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc; chưa bị xử lý hành chính bằng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên không đủ căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với C về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng pháp luật.

Luận tội và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, về xử lý vật chứng, án phí là đúng pháp luật, tuy nhiên về hình phạt HĐXX xét thấy lượng ma túy bị cáo tàng trữ 0,354g Heroin, mức hình phạt theo quy định tại khoản 1 điều 249 BLHS sửa đổi bổ sung BLHS năm 2025 quy định từ 3 năm đến 5 năm, đại diện VKS đề nghị xét xử bị cáo từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù. Nên HĐXX sẽ quyết định mức hình phạt thấp hơn so với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự;

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn C** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C** 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/7/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số 578/KL-KTHS ngày 13/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên. *(Tình trạng số lượng vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 03/QĐ-VKSKV1 ngày 10/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1).*

5. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đồng án phí sơ thẩm hình sự.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND khu vực 1
- Phòng THADS khu vực 1
- CQĐT - CA tỉnh Hưng Yên;
- CA Trại tạm giam
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, THA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Ngọc

